ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 28 /KH-UBND	*Đắk Lắk, ngày 24 tháng 02 năm 2023*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2023

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 *(gọi tắt là Đề án 06)*; Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Thông báo số 16/TB-TCTTKĐA ngày 28/01/2023 của Văn phòng Chính phủ về kết luận Hội nghị sơ kết 01 năm triển khai Đề án 06 và tổng kết hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022 và Công văn số 209/TCTTKĐA ngày 01/02/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Trung ương về việc xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm 2023 của các Bộ, ngành, địa phương; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn tỉnh năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh để hoàn thành các nhiệm vụ của Đề án 06 trong năm 2023, kịp thời triển khai ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư góp phần thúc đẩy xây dựng Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số.

2. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương, tổ chức chính trị, xã hội và sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh. Xác định thành công của Đề án 06 là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của chuyển đổi số.

3. Sử dụng các điều kiện hạ tầng sẵn có của tỉnh và tập trung đầu tư, nâng

cấp hạ tầng công nghệ thông tin còn thiếu, lạc hậu nhằm đảm bảo việc triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06. Quá trình triển khai thực hiện phải chấp hành, tuân thủ chặt chẽ, nghiêm túc các quy định của pháp luật; đảm bảo an ninh, an toàn và bảo mật thông tin công dân; không để thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 bảo đảm đáp ứng yêu cầu đặt ra cả về số lượng và chất lượng. Xử lý nghiêm đối với những tập thể, cá nhân cầm chừng, thiếu quyết liệt trong chỉ đạo, thực hiện, đặc biệt trong triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

II. NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các nhiệm vụ theo Kế hoạch 42/KH-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh về triển khai Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 Trung ương và các Bộ chuyên ngành. Đặc biệt, tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2023, cụ thể:

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo triển khai thực hiện

1.1. Tham mưu Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị hoặc Nghị quyết đẩy mạnh triển khai Đề án trên địa bàn tỉnh trong năm 2023.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 03/2023.

1.2. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Chỉ thị đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh năm 2023 và những năm tiếp theo.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Sau khi có Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

1.3. Tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh qua đó hướng dẫn, giải đáp, tháo gỡ

những khó khăn, vướng mắc cho cấp cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2023.

1.4. Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2023, đảm bảo tiết kiệm, đồng bộ, hiệu quả.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện Đề án 06 đối với lĩnh vực được giao gửi về Sở Tài chính trong tháng 02/2022.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 3/2023.

1.5. Chỉ đạo điều tra cơ bản đặc thù địa bàn để áp dụng triển khai Đề án 06 và các mô hình dịch vụ công trực tuyến (tại khu chung cư, nhà văn hóa…).

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trước tháng 3/2023.

2. Triển khai thực hiện các nhóm nhiệm vụ của Đề án 06

2.1. Về pháp lý

Chủ động rà soát, đề xuất hoàn thiện hành lang pháp lý, nhất là xây dựng quy trình, quy định để thực hiện chuyển đổi phương thức hoạt động từ thủ công sang công nghệ hiện đại, trong đó ưu tiên tập trung rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng, sửa đổi bổ sung nhanh nhất các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh phục vụ triển khai Đề án 06, nhất là các văn bản phục vụ triển khai dịch vụ công trực tuyến, văn bản về định danh và xác thực điện tử.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp hướng dẫn, đôn đốc, tập hợp kết quả, hệ thống hóa văn bản chung.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản do HĐND, UBND cấp mình ban hành có nội dung

thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan mình.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2023.

2.2. Về dịch vụ công

2.2.1. Chỉ tiêu

- 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình đủ điều kiện được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia; không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ về dân cư đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử với số định danh cá nhân là một thông tin bắt buộc phục vụ cho kết nối, chia sẻ, tái sử dụng.

- 50% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến.

- Tối thiểu 20% thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa.

- Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng với dịch vụ của cơ quan nhà nước.

+ Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, địa phương.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh

+ Thời gian hoàn thành: Trong năm 2023.

2.2.2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người dân sử dụng tài khoản VNeID đăng nhập vào Cổng dịch vụ công quốc gia/tỉnh để thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.2.3. Rà soát từng dịch vụ công, thực hiện cắt giảm các thành phần hồ sơ đã sử dụng dữ liệu dân cư (*đặc biệt là lĩnh vực tư pháp và tài nguyên môi trường*) để nâng cao chất lượng, không để mất niềm tin của người dân với các dịch vụ công của Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý I/2023.

2.2.4. Nghiên cứu triển khai mô hình điểm về cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại các đơn vị, địa phương đảm bảo chất lượng, hiệu quả để nhân rộng trên toàn tỉnh để thu hút người dân thực hiện (*tại các khu chung cư, đô thị, hệ thống một cửa cấp xã…*)

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã nghiên cứu, lựa chọn một số dịch vụ công trực tuyến và phương thức triển khai thực hiện để xây dựng tối thiểu 01 mô hình điểm về cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại các Quầy giao dịch một cửa các cấp *(như các hình thức: Tổ chức các ngày trong tuần/ tháng tiếp nhận hồ sơ không giấy tờ; bố trí địa điểm, trang cấp thiết bị để tổ chức Quầy giao dịch hỗ trợ nộp hồ sơ trực tuyến…)*; tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thí điểm, báo cáo cơ quan quản lý nhà nước cấp trên để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh triển khai nhân rộng.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong Quý II/2023.

2.2.5. Có văn bản yêu cầu 100% cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, công nhân viên thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và tuyên truyền, vận động người thân, công dân tại nơi làm việc và cư trú sử dụng dịch vụ công trực tuyến để thay thế cho hình thức nộp hồ sơ trực tiếp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý I/2023.

2.2.6. Bố trí hệ thống máy móc, trang thiết bị (máy scan, máy tính…) để

phục vụ số hóa dữ liệu tại bộ phận một cửa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Tạo bộ dữ liệu dùng chung. Tập huấn quy trình số hóa dữ liệu cho cán bộ một cửa.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND cấp huyện *(Phòng Tài chính - Kế hoạch)*, UBND cấp xã theo phân cấp quản lý nhà nước về đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Lộ trình theo Nghị quyết 50/NQ-CP, ngày 8/4/2022 (*bộ phận 1 cửa cấp huyện từ 01/12/2022, bộ phận một cửa cấp xã từ 01/6/2023*).

2.2.7. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định giao chỉ tiêu số hóa hồ sơ kết quả gảii quyết thủ tục hành chính, chỉ tiêu hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cho các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý I/2023.

2.3. Nhóm tiện ích phát triển kinh tế - xã hội

2.3.1. Chỉ đạo 100% các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chíp thay thế thẻ BHYT trong khám chữa bệnh; sử dụng thiết bị đọc mã QR đảm bảo đúng tiêu chuẩn, chất lượng theo quy chuẩn của Bộ Thông tin và Truyền thông để phục vụ công dân khám chữa bệnh bằng thẻ Căn cước công dân gắn chíp hoặc ứng dụng VneID.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.3.2. Hướng dẫn các trường học trên địa bàn tỉnh thực hiện thu học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.3.3. Không yêu cầu người dân xác nhận Chứng minh nhân dân 9 số khi đã có thông tin trên mã Qrcode của thẻ CCCD gắn chip.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.3.4. Yêu cầu 100% cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm: Khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám, chữa bệnh và các cơ sở khác có hoạt động lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VneID.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.3.5. Thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.4. Nhóm tiện ích phát triển công dân số

Đẩy mạnh công tác thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân gắn chip và tài khoản định danh điện tử: Tổ chức cấp thẻ Căn cước công dân gắn chíp cho 100% công dân trong độ tuổi trên địa bàn tỉnh; cấp tài khoản định danh điện tử, hướng dẫn người dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử. Tham mưu, hướng dẫn, triển khai, thực hiện có hiệu quả Nghị định số 104/2022/NĐ-CP, ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên địa bàn tỉnh. Tăng cường hỗ trợ người

dân thực hiện các dịch vụ công có sử dụng thông tin về công dân, nhất là trong thời gian đầu bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.5. Xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung

2.5.1. Số hóa sổ hộ tịch theo quy định của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Thực hiện đối chiếu, cập nhật, đồng bộ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu hộ tịch và nhập dữ liệu hộ tịch trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo 02 Quy trình số 1050/HTQTCT-QLHC ngày 09/11/2022, 1292/HTQTCT-QLHC ngày 20/12/2022 của Bộ Công an, Bộ Tư pháp nhằm tạo thành bộ dữ liệu dùng chung phục vụ khai thác, sử dụng dữ liệu liên quan đến lĩnh vực Tư pháp trong thời gian tới.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên, bắt đầu từ tháng 02/2023 và đến 31/12/2024 hoàn thành *(theo quy định tại Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ).*

2.5.2. Yêu cầu 100% các sở, ban, ngành, địa phương phải thực hiện số hóa dữ liệu theo chỉ đạo của Bộ chuyên ngành để xác thực qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; số hóa hồ sơ kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẽ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư giải quyết thủ tục hành chính.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền Thông.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2023.

2.5.3. Làm sạch dữ liệu của các sở, ngành: Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Tài nguyên và Môi trường (đất đai, nhà ở), dữ liệu của các hội, đoàn thể.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường, các hội, đoàn thể theo chức năng, thẩm quyền quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.6. Đảm bảo an ninh, an toàn máy móc, thiết bị và dữ liệu

2.6.1. Rà soát đầu tư hạ tầng kỹ thuật đối với hệ thống Công nghệ thông tin của tỉnh bảo đảm an ninh, an toàn theo hướng dẫn tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu cần thiết, yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng; hướng dẫn về áp dụng tiêu chuẩn, định mức triển khai Đề án 06.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2023.

2.6.2. Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ về an toàn thông tin. Rà soát, điều động các đồng chí được đào tạo, có kinh nghiệm về công nghệ thông tin để thực hiện chuyên trách công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin tại cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương theo thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.7. Công tác tuyên truyền

Đẩy mạnh công tác tuyên tuyền về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng và kết quả của Đề án 06; đặc biệt là nội dung tuyên truyền về cung cấp dịch vụ công trực tuyến, vai trò, ý nghĩa của thẻ Căn cước công dân gắn chip, tài khoản định danh điện tử sau ngày 31/12/2022 khi Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú không còn giá trị sử dụng bằng nhiều hình thức như: Xây dựng, đăng tải các tin, bài, phóng sự tuyên truyền; sử dụng pano, appich, video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại bộ phận một cửa; Tạo mã Qrcode để người dân truy cập trung tâm hướng dẫn các nghiệp vụ về định danh điện tử và dịch vụ công.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, UBND

cấp huyện và các cơ quan thông tin báo chí trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, địa phương khẩn trương xây dựng, tham mưu xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện đối với lĩnh vực được giao chủ trì và gửi về Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh (qua Công an tỉnh) trước ngày 15/03/2023 để theo dõi, phối hợp thực hiện *(yêu cầu Kế hoạch triển khai thực hiện phải rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ lộ trình thực hiện và kiểm soát được kết quả thực hiện; xem xét trách nhiệm người đứng đầu nếu không hoàn thành đúng tiến độ theo Kế hoạch).*

2. Định kỳ ngày 15 hàng tháng các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao về UBND tỉnh (qua Phòng PC06, Công an tỉnh để tổng hợp chung), đồng thời gửi bản mềm qua Email: thuha081288@gmail.com, liên hệ đồng chí: Nguyễn Thị Thu Hà, Sđt: 0973273366; giao Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả về Văn phòng Chính phủ và Bộ Công an trước ngày 22 hàng tháng theo quy định.

3. Giao Công an tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Đề xuất giao ban hàng tháng để đánh giá kết quả, tiến độ thực hiện hoặc giao ban đột xuất khi có những nội dung yêu cầu chỉ đạo quyết liệt để hoàn thành theo tiến độ đã đề ra.

4. Giao Công an tỉnh phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 tại các đợt sơ kết, tổng kết. Đề xuất xử lý những đơn vị, cá nhân không hoàn thành, thực hiện chậm, muộn tiến độ các nhiệm vụ của Đề án 06 hoặc có hành vi những nhiễu, tiêu cực, tự ý đặt ra các thủ tục hành chính không đúng quy định.

UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị căn cứ vào nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch khẩn trương triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về Tổ công tác Đề án 06 tỉnh (qua Công an tỉnh tổng

hợp chung) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an; (để báo cáo)
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, Phó CT UBND tỉnh (đ/c Võ Văn Cảnh);
- UBMTTQVN tỉnh (để phối hợp t/h);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- Ngân hàng nhà nước Việt Nam CN tỉnh; (để thực hiện);
- BHXH tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Cục Thống kê;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh (để phối hợp thực hiện);
- Phó CVP UBND tỉnh (đ/c Nguyễn Tiến Dũng);
- Các Phòng: TH, HCTC (QC42aHT);
- Lưu: VT, NC (w.15b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Văn Cảnh